



**CHƯƠNG TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**  
**Công ty cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên - Vimico**

**Thời gian:** 8h00' ngày 28 tháng 3 năm 2018;

**Địa điểm:** Phòng họp số 1, Văn phòng Công ty cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên - Vimico. Địa chỉ: Tổ 6, phường Phú Xá, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

TT	Thời gian	Nội dung	Thực hiện	Hình thức biểu quyết
1	8h00-8h15	- Tiếp đón Đại biểu và Cổ đông; - Kiểm tra thông tin cổ đông;	Ban tổ chức Ban KT thông tin CD	
2	8h15-8h30	- Báo cáo kết quả kiểm tra thông tin cổ đông tham dự ĐH; - Giới thiệu đại biểu; - Thông qua Quy chế tổ chức ĐH; - Mời Chủ tịch HĐQT làm chủ tọa; - Khai mạc Đại hội;	Ban KT thông tin CD Ban tổ chức Chủ tọa Đại hội	Thẻ biểu quyết
3	8h30-8h40	- Giới thiệu và thông qua Ban thư ký. - Giới thiệu và thông qua Ban kiểm phiếu. - Thông qua chương trình đại hội.	Chủ tọa Đại hội	Thẻ biểu quyết
4	8h40-8h55	- BC kết quả SXKD thực hiện NQ ĐHCĐ năm 2017, kế hoạch SXKD năm 2018.	Ông Bùi Tiến Hải TV HĐQT, GD Công ty	Thẻ biểu quyết
5	8h55-9h15	- Tờ trình sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty Cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên - Vimico	Ông Bùi Tiến Hải TV HĐQT, GD Công ty	Phiếu biểu quyết
6	9h15-9h30	- Tờ trình về việc thông qua quy chế nội bộ về quản trị Công ty theo ND số 71/2017/ND-CP	Ông Bùi Tiến Hải TV HĐQT, GD Công ty	Phiếu biểu quyết
7	9h30-9h35	Tờ trình về việc niêm yết cổ phiếu của Công ty trên Sở GD chứng khoán Hà Nội (HNX)	Ông Bùi Tiến Hải TV HĐQT, GD Công ty	Phiếu biểu quyết
8	9h35-9h50	- Báo cáo của HĐQT về đánh giá thực trạng quản lý kinh doanh của Công ty năm 2017, kế hoạch năm 2018.	Ông Đào Minh Sơn Chủ tịch HĐQT	Thẻ biểu quyết
9	9h50-10h05	- Báo cáo hoạt động của BKS năm 2017, kế hoạch năm 2018.	Ông Nguyễn Đình Chiến Trưởng BKS	Thẻ biểu quyết
10	10h05-10h15	- Tờ trình thông qua BC tài chính năm 2017 đã được kiểm toán. - Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2017.	Ông Lại Trí Cường Kế toán trưởng	Thẻ biểu quyết

<b>TT</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Thực hiện</b>	<b>Hình thức biểu quyết</b>
11	10h15-10h25	- Tờ trình thực hiện chi trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2017, KH chi trả thù lao năm 2018.	Ông Nguyễn Văn Hiếu Trưởng phòng TCLĐ	Thẻ biểu quyết
12	10h25-10h35	- Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018	Ông Nguyễn Đình Chiến Trưởng BKS	Thẻ biểu quyết
13	10h35-11h00	- Thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung Báo cáo và Tờ trình nêu trên	Chủ tọa Đại hội	
14	11h00-11h15	- Đại hội nghỉ giải lao.	Ban tổ chức Đại hội	
15	11h15-11h30	- Biên bản kiểm phiếu biểu quyết, thẻ biểu quyết	Ban kiểm phiếu	
16	11h30-12h00	- Biên bản, nghị quyết Đại hội.	Thư ký Đại hội	Thẻ biểu quyết
		- Bế mạc Đại hội.	Chủ tọa Đại hội	

### **BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI**



**DU THẢO**

**QUY CHẾ TỔ CHỨC**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**

**Chương I**  
**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi áp dụng**

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức và điều hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 (sau đây gọi tắt là Đại hội) của Công ty Cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên - Vimico.
2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội và thể lệ biểu quyết thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội.
3. Cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các nội dung được quy định tại Quy chế này.

**Điều 2. Mục tiêu**

1. Đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch.
2. Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành cuộc họp Đại hội được thực hiện thành công và tuân thủ các quy định pháp luật và Điều lệ của Công ty.

**Chương II**  
**ĐIỀU KIỆN THAM DỰ ĐHĐCĐ,**

**QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG, NGƯỜI THAM DỰ ĐHĐCĐ**

**Điều 3. Điều kiện tham dự ĐHĐCĐ**

Là các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền bằng văn bản (theo mẫu của Công ty) của một hoặc nhiều cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của Công ty tại thời điểm chốt danh sách ngày 09/3/2018 do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) xác nhận.

**Điều 4. Quyền của cổ đông và người được đại diện theo ủy quyền khi tham dự ĐHĐCĐ**

Cổ đông có thể tham dự Đại hội đồng cổ đông theo một trong các hình thức sau đây:

1. Trực tiếp tham dự họp Đại hội đồng cổ đông.
2. Ủy quyền cho người khác dự họp ĐHĐCĐ. Trường hợp cổ đông là tổ chức không có người đại diện theo ủy quyền thì ủy quyền cho người khác dự họp ĐHĐCĐ, người được ủy quyền không nhất thiết phải là cổ đông.

Trường hợp cổ đông là tổ chức có quyền cử một hoặc một số người đại diện theo ủy quyền thực hiện các quyền cổ đông của mình theo quy định của pháp luật; trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi đại diện.

3. Được Ban tổ chức thông báo công khai nội dung chương trình ĐHĐCĐ.

4. Phát biểu, thảo luận và biểu quyết tất cả các nội dung trong chương trình ĐHĐCĐ thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

5. Tại ĐHĐCĐ, mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền khi tới tham dự ĐHĐCĐ được nhận Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết (trong đó có ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được ủy quyền và số cổ phần có quyền biểu quyết) của cổ đông đó sau khi đăng ký tham dự họp ĐHĐCĐ với Ban kiểm tra thông tin cổ đông.

6. Giá trị biểu quyết của Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự ĐHĐCĐ trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các đại biểu có mặt tại ĐHĐCĐ.

7. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc được đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại ĐHĐCĐ. Chủ tọa không được dừng cuộc họp để những người đến muộn đăng ký, trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành trước đó sẽ không bị ảnh hưởng.

#### **Điều 5. Nghĩa vụ của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền khi tham dự ĐHĐCĐ**

1. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền đến dự ĐHĐCĐ mang theo các giấy tờ sau:

a) Giấy chứng minh thư nhân dân, thẻ căn cước công dân hoặc Hộ chiếu còn hiệu lực.

b) Giấy ủy quyền theo mẫu gửi kèm theo Thông báo mời họp ĐHĐCĐ. Trường hợp được ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ: nếu cổ đông là cá nhân thì văn bản ủy quyền phải được ký bởi cổ đông đó; nếu cổ đông là pháp nhân/ tổ chức thì văn bản ủy quyền phải được đóng dấu và ký bởi đại diện theo pháp luật của pháp nhân/tổ chức đó.

c) Cổ đông chỉ được chính thức tham dự và biểu quyết tại ĐHĐCĐ sau khi đã thực hiện các thủ tục đăng ký và chứng minh tư cách cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của mình là hợp lệ với Ban kiểm tra thông tin cổ đông.

2. Trường hợp cổ đông đã ủy quyền cho người khác mà không có thông báo bằng văn bản về việc hủy ủy quyền thì cổ đông đó khi tham dự ĐHĐCĐ không nhận Thẻ biểu quyết/ Phiếu biểu quyết tại ĐHĐCĐ nếu người được ủy quyền của họ đã làm thủ tục nhận Thẻ biểu quyết/ Phiếu biểu quyết.

3. Người được ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ không được ủy quyền lại cho bên thứ ba.

4. Trong thời gian diễn ra ĐHĐCĐ, cổ đông/ đại diện của cổ đông phải tuân thủ theo hướng dẫn, điều khiển của Chủ tọa, tôn trọng kết quả làm việc của ĐHĐCĐ, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

5. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự họp ĐHĐCĐ phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế này, nếu vi phạm thì tùy theo mức độ cụ thể Chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo quy định tại Điều 19 của Điều lệ Công ty.

6. Trường hợp cổ đông rời cuộc họp trước khi ĐHĐCĐ biểu quyết mà không thông báo với Ban kiểm phiếu thì cổ đông đó coi như là tán thành với tất cả những vấn đề sẽ được biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

### **Điều 6. Chủ tọa Đại hội**

1. Chủ tịch HĐQT là Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do HĐQT triệu tập. Trường hợp Chủ tịch HĐQT vắng mặt thì các thành viên HĐQT còn lại bầu một người trong số họ làm Chủ tọa Đại hội.

2. Chủ tọa đại hội có thể mời 01 thành viên trong HĐQT hoặc Ban điều hành Công ty để cùng điều hành ĐHĐCĐ.

3. Chủ tọa Đại hội có trách nhiệm sau:

a) Chủ trì, điều khiển ĐHĐCĐ;

b) Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình của Đại hội;

c) Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;

d) Trả lời hoặc chỉ định thành viên Ban chủ tọa trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;

đ) Làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung, dân chủ, điều hành Đại hội một cách hợp lệ, nghiêm túc và phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông, đại diện cổ đông tham dự.

4. Chủ tọa Đại hội có quyền sau:

a) Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;

b) Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp, trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến hành cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi Đại hội;

c) Chủ tọa Đại hội có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác theo quy định tại Khoản 8 Điều 142 của Luật Doanh nghiệp và Khoản 7 Điều 19 của Điều lệ công ty.

## **Điều 7. Nhiệm vụ và quyền hạn của Thư ký Đại hội**

1. Thư ký Đại hội gồm 02 thành viên do Chủ tọa đề cử để giúp việc ĐHĐCĐ và được Đại hội biểu quyết thông qua.

2. Thư ký Đại hội có nhiệm vụ:

a) Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung của Đại hội.

b) Dự thảo kết luận và thông báo của Chủ tọa gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu. Trình bày trước ĐHĐCĐ về biên bản họp và dự thảo Nghị quyết của Đại hội.

c) Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu, ý kiến khiếu nại (nếu có) của cổ đông.

## **Điều 8. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm phiếu**

1. Ban kiểm phiếu tối đa không quá 07 thành viên, gồm 01 Trưởng ban và các thành viên kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua theo đề nghị của Chủ tọa.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm phiếu

a) Hướng dẫn cổ đông tham dự ĐHĐCĐ cách sử dụng thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết. Thực hiện việc kiểm, đếm số phiếu biểu quyết, thẻ biểu quyết theo từng loại: tán thành, không tán thành, không có ý kiến ngay sau khi ĐHĐCĐ biểu quyết.

b) Ghi nhận kết quả biểu quyết của các cổ đông và đại diện cổ đông đối với các vấn đề được lấy ý kiến thông qua tại ĐHĐCĐ.

c) Tổng hợp và báo cáo Chủ tọa kết quả biểu quyết các vấn đề của ĐHĐCĐ.

d) Lập Biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội.

e) Bàn giao lại Biên bản kiểm phiếu biểu quyết, toàn bộ phiếu biểu quyết/thẻ biểu quyết cho Thư ký Đại hội.

f) Thực hiện các nhiệm vụ khác được giao.

## **Điều 9. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm tra thông tin cổ đông**

1. Ban kiểm tra thông tin cổ đông tối đa không quá 5 thành viên, gồm Trưởng ban và các thành viên để thực hiện chức năng và nhiệm vụ như sau:

a) Kiểm tra thông tin cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông đến dự họp: Yêu cầu cổ đông tham dự ĐHĐCĐ và khách mời xuất trình Giấy chứng minh thư nhân dân hoặc Hộ chiếu, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền).

b) Phát cho cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến dự họp: Thẻ biểu quyết/ phiếu biểu quyết và các tài liệu khác có liên quan đến cuộc họp.

c) Báo cáo trước ĐHĐCĐ về kết quả kiểm tra thông tin cổ đông dự họp ĐHĐCĐ tại các thời điểm sau:

- Trước khi khai mạc ĐHĐCĐ;

- Trước mỗi lần biểu quyết của Đại hội nếu có sự thay đổi về số cổ đông đăng ký tham dự ĐHĐCĐ (khi cổ đông đến muộn đăng ký dự họp).

d) Thực hiện các công việc khác do Ban tổ chức ĐHĐCĐ hoặc Chủ tọa Đại hội phân công.

2. Trường hợp người đến dự họp không đầy đủ tư cách tham dự ĐHĐCĐ thì Ban kiểm tra thông tin cổ đông có quyền từ chối quyền dự họp của người đó, từ chối cấp thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết và các tài liệu khác có liên quan đến cuộc họp.

### **Chương III**

## **CHƯƠNG TRÌNH, NỘI DUNG LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI**

### **Điều 10. Tiến hành Đại hội**

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông đã chốt ngày 09/3/2018 do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam xác nhận. Ban kiểm tra thông tin cổ đông thông báo số lượng tham dự, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết mà các cổ đông đại diện và tỷ lệ tham dự để Đại hội có thể tiến hành theo quy định.

2. Trường hợp ĐHĐCĐ không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 nói trên thì việc triệu tập và ĐHĐCĐ các lần tiếp theo sẽ được tiến hành theo quy định tại Điều 18 Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

### **Điều 11. Chương trình, nội dung làm việc của Đại hội**

1. Chương trình và nội dung cuộc họp phải được Đại hội thông qua ngay trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ thời gian đối với các nội dung trong chương trình họp.

2. Trình tự tổ chức Đại hội (*Xem chương trình Đại hội gửi kèm theo*)

3. Trường hợp có thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp, các thay đổi phải được ĐHĐCĐ thông qua.

### **Điều 12. Thảo luận và chất vấn tại Đại hội**

1. Căn cứ vào số lượng cổ đông tham dự và thời lượng cho phép của Đại hội, Chủ tọa Đại hội có thể lựa chọn phương pháp điều khiển cuộc họp hợp lý nhất. Cổ đông tham dự Đại hội phát biểu ý kiến thảo luận, đưa ra ý kiến chất vấn bằng cách giơ tay đề nghị phát biểu và được sự đồng ý của Chủ tọa hoặc điền vào phiếu câu hỏi gửi cho Thư ký đại hội để chuyển tới Chủ tọa đại hội.

2. Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của Đại hội thông qua. Chủ tọa Đại hội có quyền đề nghị cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận.

3. Đại hội thống nhất tổng thời lượng phát biểu của một cổ đông tối đa không quá 5 phút. Nếu quá thời lượng này, Chủ tọa Đại hội có thể yêu cầu cổ đông lập các câu hỏi, kiến nghị thành văn bản, Chủ tọa phải ghi nhận và Hội

đồng quản trị trong phạm vi thẩm quyền của mình sẽ trả lời bằng văn bản cho cổ đông trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ thời điểm nhận được kiến nghị của cổ đông.

### **Điều 13. Thẻ lệ biểu quyết tại Đại hội**

1. Nguyên tắc biểu quyết: Các nội dung trong chương trình của Đại hội đều phải được thông qua biểu quyết trực tiếp tại Đại hội.

2. Hình thức biểu quyết: Cổ đông biểu quyết từng nội dung theo chương trình Đại hội bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết hoặc bỏ phiếu biểu quyết (nội dung giơ thẻ, nội dung bỏ phiếu biểu quyết được quy định cụ thể tại chương trình đại hội).

a) Khi biểu quyết một nội dung được Đại hội đưa ra, các cổ đông biểu quyết như sau:

- Nếu bằng hình thức giơ thẻ: Cổ đông giơ thẻ biểu quyết lên cao;

- Nếu bằng hình thức phiếu biểu quyết: Cổ đông đánh dấu vào ô tương ứng của nội dung đó trong phiếu biểu quyết.

b) Đối với từng nội dung cần biểu quyết, Chủ tọa sẽ hỏi ý kiến theo trình tự: tán thành; không tán thành; không có ý kiến.

c) Trường hợp phiếu không được đánh dấu bất kỳ ô nào trong từng một nội dung biểu quyết thì được coi là không có ý kiến.

3. Điều kiện thông qua:

Các quyết định của Đại hội sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết hoặc người đại diện theo ủy quyền hợp pháp tham dự Đại hội biểu quyết tán thành. Đối với nội dung sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty chỉ được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết hoặc người đại diện theo ủy quyền hợp pháp tham dự Đại hội biểu quyết tán thành.

### **Điều 14. Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết**

1. Phiếu biểu quyết, thẻ biểu quyết được đóng dấu của Công ty do Ban kiểm tra thông tin cổ đông phát cho các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự cuộc họp. Phiếu biểu quyết, thẻ biểu quyết được ghi mã số, họ tên của cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông và các yếu tố kỹ thuật khác giúp việc cho việc kiểm phiếu chính xác, thuận tiện.

2. Giá trị biểu quyết của phiếu biểu quyết, thẻ biểu quyết được xác định bằng số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện được ủy quyền tham dự ĐHCĐ.

### **Điều 15. Biên bản họp Đại hội, dự thảo nghị quyết Đại hội**

1. Biên bản họp Đại hội: Tất cả các nội dung tại Đại hội phải được Thư ký ghi vào biên bản họp Đại hội. Chủ tọa và Thư ký Đại hội chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của Biên bản họp ĐHCĐ.



2. Biên bản họp phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội. Biên bản ĐHĐCĐ phải được công bố trên website Công ty trong thời hạn 24 giờ và gửi tới các cổ đông trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bế mạc ĐHĐCĐ.

3. Căn cứ biên bản họp Đại hội, báo cáo kết quả kiểm tra thông tin cổ đông, báo cáo kết quả kiểm phiếu của Ban kiểm phiếu và các tài liệu ghi nhận diễn biến, kết quả của ĐHĐCĐ phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

4. Biên bản ĐHĐCĐ là cơ sở để đưa ra Nghị quyết ĐHĐCĐ.

#### **Điều 16. Nghị quyết cuộc họp ĐHĐCĐ**

Căn cứ biên bản họp Đại hội, báo cáo kết quả kiểm phiếu của Ban kiểm phiếu. Thư ký Đại hội sẽ tổng hợp kết quả và đưa vào dự thảo Nghị quyết. Nghị quyết của ĐHĐCĐ gửi tới các cổ đông trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày ĐHĐCĐ bế mạc.

### **Chương IV**

#### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

##### **Điều 17. Điều khoản thi hành**

1. Quy chế tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Công ty Cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên - Vimico bao gồm 04 chương, 17 điều. Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

2. Chủ tọa chịu trách nhiệm điều hành Đại hội theo Quy chế này. Các cổ đông tham dự Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo Quy chế này.

3. ĐHĐCĐ quyết định việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Đào Minh Sơn**





TỔNG C.TY KHOÁNG SẢN-TKV  
CÔNG TY CỔ PHẦN KIM LOẠI MÀU  
THÁI NGUYÊN – VIMICO

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

**BÁO CÁO THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2017,  
PHƯƠNG HƯỚNG NĂM 2018**

Thái Nguyên, Tháng 3/2018





TỔNG C.TY KHOÁNG SẢN-TKV  
CÔNG TY CỔ PHẦN KIM LOẠI MÀU  
THÁI NGUYÊN - VIMICO

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## BÁO CÁO THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2017, PHƯƠNG HƯỚNG NĂM 2018

*Nơi nhận:*

- HĐQT, BKS BGD Cty;
- Quý vị Cổ đông;
- Lưu Thư ký Cty.

TV. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Bùi Tiến Hải



## PHẦN THỨ NHẤT

### KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI NĂM 2017

#### I. Đặc điểm tình hình

**1. Thuận lợi:** Công ty luôn nhận được sự quan tâm, giúp đỡ của Địa phương; sự chỉ đạo sát sao của HĐQT Công ty; ban Giám đốc Công ty luôn cố gắng, chuẩn bị các phương án SX hợp lý nhất; cùng với sự đoàn kết, nỗ lực vươn lên của CBCNV Công ty. Bên cạnh đó giá bán các sản phẩm tinh quặng chì, kẽm thời tăng và ổn định.

**2. Khó khăn:** Bên cạnh những thuận lợi, năm 2017 Công ty cũng gặp một số khó khăn:

- Thời tiết mưa, bão kéo dài nhiều ngày (quý II & III) gây hư hại nhà xưởng, sạt lở đường vận tải, công trường khai thác, ảnh hưởng đến công tác vận chuyển (đường vận tait và công trường mỏ Chợ Điền và Làng Hích);

- Nhà nước tăng đơn giá tính thuế, phí, tăng thuế suất;

- Điều kiện khai thác ngày càng khó khăn (xuống sâu 145 m), một số công trường tài nguyên cạn kiệt như: Khu Tây Bô Luông, khu Đèo An, khu BoBen (lò bằng +780), quặng chì ô xít 20% mỏ Chợ Điền; Khu lò 1 tây Metis, khu 1B mỏ Ba,... mỏ Làng Hích;

- Tình trạng xâm phạm ranh giới mỏ diễn ra thường xuyên như: Khu Nậm Thi - Khuổi Khem, khu Phía Khao... mỏ Chợ Điền; các khối tài nguyên mỏ Núi Pháo.

#### II. Kết quả thực hiện chỉ tiêu SXKD chủ yếu năm 2017

##### 1. Các chỉ tiêu chủ yếu

- Tổng doanh thu: 802.391 triệu đồng, bằng 115% kế hoạch năm;
- Nộp ngân sách: 130.263 triệu đồng, bằng 169% kế hoạch năm;
- Lợi nhuận trước thuế: 206,788 tỷ đồng, bằng 179% kế hoạch năm;
- Lao động sử dụng bình quân trong kỳ: 1.282 người, đạt 97% kế hoạch năm;
- Tổng quỹ tiền lương: 130.100 triệu đồng, bằng 103% kế hoạch năm;
- Giá trị Đầu tư xây dựng: 15.400/54.168 triệu đồng, bằng 28,5% kế hoạch năm và bằng 39,5% kế hoạch năm điều chỉnh.

##### 2. Sản xuất, tiêu thụ sản phẩm

###### 2.1. Sản phẩm sản xuất

- Kẽm thời 99,95% đạt: 10.835 tấn, bằng 97% kế hoạch năm;
- Axits sunfuaric đạt: 14.743 tấn, bằng 105,5% kế hoạch năm;
- Tinh quặng chì sunfua đạt: 3.580 tấn, bằng 170% kế hoạch năm;
- Quặng chì ôxít 20% đạt: 517/1.500 tấn, bằng 34,5% kế hoạch năm;

###### 2.2. Sản phẩm tiêu thụ

- Kẽm thời 99,95% đạt: 10.729 tấn, bằng 96 % kế hoạch năm;
- Axits sunfuaric đạt: 12.199 tấn, bằng 109% kế hoạch năm;
- Tinh quặng chì 50% đạt: 2.954 tấn, bằng 141% kế hoạch năm;

0000  
G T  
PHÂN  
DẠI M  
IGUY  
MICO  
N.T.T

- Quặng chì ôxit 20%Pb đạt 628 tấn, bằng 42% kế hoạch năm;

### III. Đánh giá kết quả thực hiện các mặt công tác chủ yếu

#### 1. Công tác chỉ đạo sản xuất:

Trên cơ sở kế hoạch SXKD năm 2017 được Đại hội ĐCĐ thông qua, Ban giám đốc Công ty đã triển khai kế hoạch đến các đơn vị và ban hành các giải pháp điều hành nhằm quyết tâm hoàn thành kế hoạch đề ra. Công tác điều hành được công ty quan tâm đúng mức, các thành viên trong Ban giám đốc, các phòng công ty, các đơn vị đều có sự phối hợp, phân công nhiệm vụ rõ ràng. Về cơ bản năm 2017 công tác điều hành chỉ đạo sản xuất đã hoàn thành nhiệm vụ đề ra, mang lại hiệu quả kinh tế.

#### 2. Công tác quản lý kỹ thuật cơ bản

- Công tác Khai thác mỏ: Nhìn chung năm 2017 công tác khai thác mỏ có nhiều cố gắng, sản xuất hoàn thành kế hoạch đề ra, các chỉ tiêu công nghệ, tiêu hao cơ bản đạt kế hoạch. Đã làm tốt công tác dự báo tài nguyên, kế hoạch tài nguyên; năm 2017 đã mở rộng thêm 2 công trường sản xuất, hạn chế xuống sâu công trường, triển khai lắp đặt một số thiết bị tăng năng suất, hiệu quả (như tời vận tải, máy nén khí, xe điện...), cân đối công trường sản xuất phù hợp điều kiện và tình hình thời tiết.

- Công tác Tuyển khoáng: Các xưởng tuyển của Công ty hoạt động ổn định, tăng năng suất, các chỉ tiêu tiêu hao đều đạt dưới định mức đề ra. Xưởng tuyển Chợ Điền số ngày sản xuất đạt 326 ngày/319 ngày kế hoạch, năng suất quặng vào tuyển tăng 6,67% so với KH; Xưởng tuyển Làng Hích năng suất tăng 2,9%. Công tác phối trộn, sơ lọc nguyên liệu đầu vào ở cả 2 xưởng tuyển được chú trọng. Xưởng tuyển Chợ Điền đã hoàn thiện công nghệ tuyển Cell, hiện đang trong giai đoạn chạy thử

#### - Công tác Luyện kim:

+ Tại Phân xưởng Luyện kim màu II: Sản lượng bột kẽm sản xuất đạt 3.970 tấn, bằng 113,4% KH năm, năng suất bình quân đạt 14,59/13,2 tấn/ngày, số ngày sản xuất 272/265 ngày. Năm 2017 các phòng Công ty và Phân xưởng đã triển khai đồng bộ nhiều giải pháp để ổn định sản xuất tại phân xưởng như: Cải tạo hệ thống điện, hệ thống cấp khí, thu bụi, cấp liệu, dùng than 4<sup>a</sup> phối liệu than cám cốc ... Kết quả đã tăng năng suất, điều kiện làm việc của người lao động được cải thiện, công tác vệ sinh công nghiệp đảm bảo.

+ Tại Nhà máy kẽm: Sản xuất tại nhà máy kẽm đã có rất nhiều cố gắng, thực thu kẽm và axit đều tăng, số lượng chất thải nguy hại sinh ra giảm kháng 3.000 tấn, các chỉ tiêu tiêu hao cơ bản đạt và thấp hơn kế hoạch đề ra. Đã triển khai được một số giải pháp nhằm ổn định công nghệ sản xuất, mang lại hiệu quả kinh tế cao như: Chuẩn hóa được chất lượng dung dịch làm sạch, ổn định công nghệ điện phân; Thay thế chất xúc tác V<sub>2</sub>O<sub>5</sub> bằng VK38 tăng thực thu axit khoảng 4,5%; Hòa tách trực tiếp bột oxit kẽm, không qua thiêu lò nhiều tầng; Tăng tấm cực từ 40 lên 41 tấm/bể, sản lượng kẽm lá tăng 0,48 tấn/ngày; Thu hồi nước rửa nhà A05, tận thu kẽm 0,46 tấn kẽm/ngày, tiết kiệm vôi 2,55 tấn/ngày, giảm được 6,1 tấn chất thải nguy hại/ngày...

- Công tác Cơ điện: Trong điều kiện máy móc thiết bị của Công ty đã xuống cấp, năm 2017 công tác cơ điện có cố gắng, duy trì sản xuất ổn định tại các nhà máy, một số dây chuyền còn vượt năng suất so với thiết kế như: NM kẽm, xưởng tuyển Chợ Điền ... Công tác gia công chế tạo, phục hồi đạt hiệu quả (như trụ gạch lò nâng nhiệt, mũ gió, ...). Việc sửa chữa bảo dưỡng định kỳ thiết bị, máy móc đã được quan tâm



đáng kể. Công tác SCL đã quản lý được định ngạch vào cấp đúng quy định, lập kế hoạch SCL có kiểm tra giám sát, lập sổ lý lịch theo dõi thiết bị ... Kiểm soát chất lượng vật tư SCL đáp ứng yêu cầu đề ra, giá trị SCL đạt: 35.077 trđ, bằng 106,3% KH năm.

### **3. Công tác An toàn lao động- Môi trường**

Ngay từ đầu năm Công ty đã xác định trọng tâm là công tác ATMT và triển khai nhiều biện pháp cụ thể (tuyên truyền, kiểm tra, giám sát, ...). Kết quả năm 2017 toàn Công ty sản xuất đảm bảo an toàn, không có tai nạn lao động nặng, tai nạn lao động chết người, sự cố môi trường loại I, II.

### **4. Công tác Đầu tư, phát triển tài nguyên**

**4.1. Công tác đầu tư:** Giá trị thực hiện đầu tư năm 2017 đạt 15.400/54.168 tr.đ, bằng 28,4% KHN. Nguyên nhân kết quả đạt thấp: Dự án khai thác mỏ Núi Pháo chiếm 70,5% giá trị kế hoạch chưa triển khai được, tháng 1/2018 mới lấy được giấy phép.

#### **4.2. Công tác Phát triển tài nguyên:**

- **Công tác xin cấp phép mỏ Núi Pháo:** Mỏ được cấp phép khai thác và nhận giấy phép từ tháng 1/2018.

- **Công tác cấp phép mỏ Chợ Điền, mỏ Làng Hích:** Hồ sơ cấp phép cơ bản đã hoàn thiện, hiện công ty đang chờ ý kiến điều chỉnh qui hoạch của Thủ tướng Chính phủ.

- **Công tác khoan thăm dò khai thác:** Công tác khoan thăm dò khai thác trong năm đã được Công ty chú trọng, đã phát huy hiệu quả. Số mét khoan 2 380 mét làm cơ sở đánh giá độ tin cậy của các khối khai thác, ổn định tài nguyên, nâng cao hiệu quả sản xuất.

### **5. Công tác Tài chính kế toán, Kinh doanh vật tư**

- **Công tác Tài chính kế toán:** Thu xếp đủ vốn cho sản xuất, hoàn thiện các quy chế, nâng cao chất lượng công tác lập Báo cáo tài chính. Làm tốt công tác cập nhật chi phí và xác định kết quả kinh doanh.

- **Công tác vật tư:** Công ty đã xây dựng quy trình mua bán vật tư áp dụng thống nhất trong toàn Công ty, tỷ lệ vật tư tồn kho ở mức 6,0 % thấp hơn quy định của Công ty.

### **6. Công tác Tổ chức, Lao động tiền lương**

- **Công tác tổ chức lao động:** Lao động sử dụng bình quân trong kỳ là 1.282 người, lao động tăng trong kỳ là 74 người, lao động giảm trong kỳ 65 người. Trong kỳ Công ty đã thực hiện tái cơ cấu lao động (phân xưởng LKM1, LKM2). Tổ chức định biên lao động tại tất cả các đơn vị trong toàn Công ty, số lao động dôi dư, không thể chuyển đổi, không thể bố trí được là 28 người, hiện công ty đang chỉ đạo các đơn vị để giải quyết.

- **Công tác tiền lương:** Quyết toán tổng quỹ lương theo Nghị định 53 của Chính phủ, tổng quỹ lương thực hiện 130.100 tr.đồng, tiền lương bình quân trong năm 8,46 tr.đồng/người/tháng.

### **7. Công tác quản trị**

Công tác quản trị chi phí năm 2017 tiếp tục được củng cố và đã phát huy được



hiệu quả. Quyết liệt trong công tác tổ chức nghiệm thu, quyết toán hàng kỳ, năm 2017 giá thành sản xuất và tiêu thụ của Công ty sau khi loại trừ các chi phí khách quan tăng (do thuế, phí,..) đảm bảo đúng kế hoạch đề ra, bên cạnh đó quỹ tiền lương và tổng mức chi phí sửa chữa lớn trong giá thành được sử dụng có hiệu quả.

#### **IV. Đánh giá chung**

Mặc dù còn gặp rất nhiều khó khăn, song với sự quyết liệt, hợp lý trong điều hành, sự phối hợp nhịp nhàng giữa các bộ phận, áp dụng đồng bộ nhiều giải pháp kinh tế, kỹ thuật... nên kết thúc năm 2017 toàn Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra, đảm bảo việc làm và thu nhập ổn định, SXKD có hiệu quả lớn.

## PHẦN THỨ HAI

### PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2018

#### I. Chỉ tiêu kế hoạch SXKD chủ yếu năm 2018

##### 1. Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh

- Doanh thu: 916.013 tr.đồng, bằng 114% so với thực hiện năm 2017;
- Nộp ngân sách: 150.434 tr.đồng, bằng 115,5% so với thực hiện năm 2017;
- Lợi nhuận trước thuế: 211.200 tr.đồng, bằng 102% so với thực hiện năm 2017;
- Lao động định mức: 1.342 người, bằng 105% so với thực hiện năm 2017;
- Tổng quỹ tiền lương: 135.055 tr.đồng; bằng 104% so với thực hiện năm 2017;
- Giá trị đầu tư xây dựng cơ bản: 64.140 tr.đồng (không bao gồm DA NMK và giá trị chuyển tiếp năm 2017).

##### 2. Sản phẩm sản xuất và tiêu thụ chủ yếu

###### 2.1. Sản phẩm sản xuất

- Kẽm thỏi >99,95%: 11.200 tấn; bằng 103% so với thực hiện năm 2017;
- Tinh quặng chì 50%Pb: 3.530 tấn; bằng 98,5% so với thực hiện năm 2017;
- Axit sunfuaric: 14.750 tấn; bằng 100% so với thực hiện năm 2017;
- Tinh quặng chì ôxit 20% (Cúc Đường): 5.090 tấn.

###### 2.2. Sản phẩm tiêu thụ

- Kẽm thỏi 99,95%: 11.300 tấn, bằng 105% kế hoạch năm;
- Axits sunfuaric: 12.500 tấn, bằng 102,5% kế hoạch năm;
- Tinh quặng chì 50%: 4.000 tấn, bằng 135,5% kế hoạch năm;
- Quặng chì ôxit 20%Pb: 5.000 tấn;

#### II. CÁC GIẢI PHÁP ĐIỀU HÀNH KẾ HOẠCH NĂM 2018

##### 1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Tiếp tục chấn chỉnh, duy trì kỷ luật trong công tác chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất từ Công ty đến các đơn vị. Nâng cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu, sử lý nghiêm khắc lãnh đạo các đơn vị, phòng ban không hoàn thành nhiệm vụ được giao, sản xuất kinh doanh không có hiệu quả, để xảy ra tai nạn lao động.

- Chỉ đạo các đơn vị bám sát kế hoạch SXKD năm 2018 để tổ chức sản xuất hàng tháng, quý một cách linh hoạt, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu, đồng thời tập trung thực hiện các giải pháp tiết giảm chi phí đã đăng ký để giảm giá thành.

- Tổ chức bộ máy chuyên quản gắn liền với sản xuất, phát huy vai trò chức năng của các phòng Công ty nhằm điều phối tốt hơn nữa công tác khai thác, tuyển khoáng, luyện kim, công tác sửa chữa cơ điện.

##### 2. Công tác quản lý kỹ thuật cơ bản

###### 2.1. Công tác khai thác mỏ



- **Mỏ Chợ Điền:** (i) Đẩy mạnh công tác khoan thăm dò, đào lò, bóc đất (đặc biệt vào mùa khô) các khu vực để mở rộng công trường sản xuất, chuẩn bị đủ diện khai thác; (ii) Hoàn thành công tác chuẩn bị để đưa các khối mới vào khai thác (khối 95 Suốc, khu Cao Bình, Khuổi khem) để thay thế những công trường giảm trữ lượng, đảm bảo sản lượng quặng nguyên khai theo kế hoạch; (iii) Đẩy mạnh công tác cơ giới hóa sản xuất, đầu tư các thiết bị tăng năng suất, cải thiện điều kiện làm việc như: Tàu điện cho khu Nam Lũng Hoài; Thay thế các máy nén khí 2.8 bằng máy 4.5; Thay thế các tời JK 3 tấn bằng tời 5 tấn; Đầu tư máy xúc lật thay thế xúc thủ công khu Suối Teo ...

- **Mỏ Làng Hích:** (i) Cân đối sản lượng theo mùa với từng công trường cho hợp lý, các công trường mỏ Ba và Mếtít cần tập chung đẩy mạnh khai thác vào mùa khô. Triển khai khoan thăm dò các khu vực có điều kiện địa chất phức tạp như khu mỏ Ba và khu Sa Lung để quản trị tốt tài nguyên; (ii) Đối với khu vực lò chì cần có kế hoạch sản xuất hợp lý, làm tốt công tác chuẩn bị tài nguyên, khi cần thiết phải huy động tối đa vào sản xuất, nhất là khi giá chì tăng cao hoặc thời tiết không thuận lợi; (iii) Lập kế hoạch khai thác, triển khai thi công đưa mỏ Sa Lung vào sản xuất trong mùa khô (cuối quý I/2018).

- **Mỏ Cúc Đường:** (i) Tranh thủ thời tiết chuẩn bị công trường, khai thác, vận tải đưa quặng về sân ga phục vụ cho xường tuyển, phần đầu năm 2018 đạt >30.000 tấn/năm, HL chỉ >5,6%; (ii) Lập kế hoạch đào lò khu xóm Cúc, phần đầu năm 2018 làm song công tác chuẩn bị, năm 2019 đi vào khai thác.

## 2.2. Công tác Tuyển khoáng

- **Xường tuyển Chợ Điền:** Ổn định công nghệ tuyển Cell, chất lượng tinh quặng kẽm bình quân >52%, thực thu tuyển kẽm tăng 1,0%, các chỉ tiêu tiêu hao giảm từ 3-5%.

- **Xường tuyển Làng Hích:** Nâng cao chỉ tiêu công nghệ, chất lượng tinh quặng kẽm bình quân >52,5%, giảm độ lẫn kẽm trong chì, chì trong kẽm. Thực thu kẽm, chì tăng (0,5 – 1,0)% so năm 2017.

- **Xường tuyển Cúc Đường:** Ổn định sản xuất, phần đầu năng suất đầu vào đạt > 100 tấn/ngày.

2.3. Công tác Luyện kim: Năm 2018 phần đầu đạt sản lượng kẽm thỏi 11.200 tấn, thực thu kẽm >91%: (i) Tăng cường công tác quản lý công nghệ, kỷ luật công nghệ, kiểm soát chặt chẽ chất lượng nguyên liệu đầu vào, đặc biệt là chất lượng thiêu phẩm sang hòa tách A05, chất lượng hóa chất làm sạch dung dịch...; (ii) Cân đối hợp lý tỷ lệ quặng sunfua – bột kẽm oxits cho sản xuất kẽm thỏi đảm bảo hơn 20%, ổn định sản xuất lò lớp sôi hoạt động > 352 ngày/năm, năng suất (55-58) tấn/ngày; (iii) Tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu quả các giải pháp: Hòa tách trực tiếp bột ô xít kẽm; Thu hồi nước rửa nhà A05; Tái chế tấm dương cực chì; Duy trì chạy bể 41 tấm điện cực; Khử Clo bằng  $Cu^{+}$ ; Huy động tối đa lượng bã đúc và bã nhiệt độ cao vào sản xuất...

2.4. Công tác Cơ điện: (i) Đẩy mạnh công tác kiểm tra, bảo dưỡng, SCTX, giám sát chặt chẽ các chỉ tiêu tiêu hao nguyên nhiên vật liệu, vật tư phụ tùng thay thế (thực hiện thu cũ đổi mới); (ii) Tăng cường công tác gia công, phục hồi và sử dụng hiệu quả năng lực các thiết bị hiện có, đáp ứng nhu cầu sản xuất, phần đầu năm 2018 giảm chi phí sửa chữa thường xuyên; (iii) Công tác SCL thực hiện lập kế hoạch điều

hành chi tiết từng tháng, từng thiết bị. Hết tháng kiểm điểm tiến độ, đánh giá chất lượng thực hiện, kéo dài chu kỳ SCL, phấn đấu giảm chi phí SCL

### 3. Công tác An toàn – Môi trường

- Công tác an toàn lao động: Hoàn thiện các văn bản quy định, hướng dẫn về công tác ATLĐ. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền để người lao động hiểu được sự nguy hiểm của mất ATLĐ trong sản xuất. Bên cạnh đó, cần tăng cường công tác kiểm tra, phúc tra và xử lý nghiêm các trường hợp gây mất ATLĐ, gắn công tác ATLĐ với tiền lương sản xuất. Phấn đấu năm 2018 không có tai nạn lao động nghiêm trọng.

- Công tác môi trường: Đào tạo, tuyên truyền để CBCNV nâng cao nhận thức về công tác môi trường, yêu cầu mỗi CBCNV trong công ty là một thành viên trong công tác bảo vệ môi trường. Phấn đấu năm 2018 sự cố môi trường loại I, II.

### 4. Công tác đầu tư và phát triển tài nguyên

**4.1. Công tác đầu tư:** Trên cơ sở kế hoạch đầu tư năm 2018 được Đại hội ĐCĐ phê duyệt, triển khai giao kế hoạch đến Công ty con để thực hiện. Chỉ đạo các đơn vị lập kế hoạch chi tiết tiến độ thực hiện theo từng quý, cho từng dự án, công trình cụ thể, trên cơ sở đó hàng quý kiểm điểm tiến độ thực hiện.

**4.2. Công tác phát triển tài nguyên:** Làm tốt công tác quản lý tài nguyên, đẩy mạnh công tác khoan thăm dò xác định, cập nhật chính xác tài nguyên các khu vực, vị trí đã được cấp phép như: mỏ Làng Hích (khu Sa Lung, khu mỏ Ba, khu Đông Metis), mỏ Chợ Điền...; Đánh giá lại tài nguyên khu mỏ thiếc Phục Linh trước khi đưa ra quyết định các phương án tiếp theo; Làm việc với các cơ quan quản lý nhà nước, lập hồ sơ xin cấp phép thăm dò mở rộng mỏ Chợ Điền - khu vực Đầm Vạn, với diện tích khoảng 100 ha, đẩy nhanh tiến độ xin cấp lại giấy phép khai thác mỏ Chợ Điền và mỏ Làng Hích.

### 5. Công tác quản lý kinh tế, quản trị chi phí

**5.1. Công tác tài chính kế toán:** Ổn định và cân đối dòng tiền, cấp đủ vốn phục vụ cho sản xuất, đầu tư của Công ty và các đơn vị; Thường xuyên rà soát chi phí quản lý, bán hàng điều hành một cách hợp lý; Tiếp tục làm việc với cơ quan quản lý nhà nước xin giảm thuế, phí.

**5.1. Công tác quản trị chi phí:** Đổi mới công tác quản trị, nâng cao chất lượng công tác lập kế hoạch giá thành, điều hành chi phí theo kế hoạch, hạn chế tối đa các phát sinh. Quản lý chặt chẽ với các vật tư chiếm tỷ trọng lớn như vật tư công nghệ, điện năng, xăng dầu, các loại nguyên liệu đầu vào khâu luyện, phấn đấu giảm so với định mức, đảm bảo tỷ lệ tồn kho vật tư < 6%. Nâng cao hiệu quả công tác nghiệm thu, đánh giá, kịp thời điều chỉnh cho phù hợp với thực tế sản xuất.

**5.2. Công tác bán hàng:** Mở rộng thị trường tiêu thụ, ưu tiên bán cho các khách hàng trả giá cao, sản xuất ổn định, tiềm lực tài chính vững vàng, trả tiền trước khi xuất hàng.

**5.3. Công tác mua sắm vật tư:** Thực hiện công tác mua sắm thông qua hình thức chào giá cạnh tranh, lấy chất lượng sản phẩm là hàng đầu. Ưu tiên ký hợp đồng với khách hàng cung ứng lâu dài, giá ổn định.

### 6. Công tác lao động, tiền lương, chăm lo phát triển nguồn nhân lực



- Tiếp tục thực hiện mô hình tổ chức và định biên lao động tiên tiến, năm 2018 sẽ thực hiện rà soát điều chỉnh. Phần đầu đến cuối năm tỷ lệ lao động quản lý toàn Công ty đạt 12%. Kiên quyết không để tình trạng người lao động làm việc kém hiệu quả, năng suất lao động thấp

- Tiếp tục xây dựng phương án chi trả tiền lương gắn với hiệu quả công việc, ưu tiên tiền lương cho các vị trí quan trọng quyết định năng suất, hiệu quả của đơn vị, như lao động hầm lò, lao động điện phân kẽm, lao động đốt lò, thợ bậc cao... Mục tiêu: tiền lương tăng, quỹ lương giảm.

- Lập kế hoạch và triển khai chương trình đào tạo cho CBCNV về năng lực quản lý, kỹ thuật nghiệp vụ, ATMT. Chú trọng đào tạo cán bộ nguồn, cán bộ kế cận, sắp xếp đảm bảo tính kế thừa.

### **3. Một số công tác khác**

- Kiện toàn và làm tốt hơn nữa phong trào thi đua, đẩy mạnh sản xuất, nâng cao năng suất lao động, hạ giá thành sản phẩm, nâng cao hiệu quả SXKD và thu nhập cho người lao động;

- Đẩy mạnh công tác cơ giới hóa, công tác phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa trong sản xuất;

- Tiếp tục cập nhật, rà soát các quy chế quy định nội bộ của Công ty cho phù hợp với mô hình hoạt động và quy định của nhà nước, đẩy mạnh việc triển khai áp dụng;

- Quan tâm đến công tác thanh tra, bảo vệ, đảm bảo an ninh trật tự, bảo vệ tài sản, vật tư, ranh giới mỏ;

- Phối hợp với đơn vị tư vấn, triển khai, thực hiện nghiêm túc có hiệu quả công tác 5S và KPI tại Văn phòng Công ty và các đơn vị;

- Chú trọng xây dựng văn hóa doanh nghiệp, truyền thống 38 năm xây dựng và phát triển.

## PHẦN THỨ BA KẾT LUẬN

Thực hiện kế hoạch SXKD năm 2017, Công ty đã đạt được những kết quả đáng khích lệ, hầu hết các chỉ tiêu cơ bản đều đạt và vượt so với kế hoạch. Đời sống người lao động được cải thiện đáng kể. Ban điều hành Công ty xin chân thành cảm ơn sự quan tâm của các cấp chính quyền địa phương, sự tin tưởng của Quý vị cổ đông, các đối tác đã sát cánh với Công ty trong suốt thời gian qua; sự tận tâm, nỗ lực và tinh thần đoàn kết, đồng lòng của tập thể CBCNV đã kiên trì vượt khó, duy trì sản xuất ổn định, cùng nhau xây dựng, bồi đắp cho Công ty ngày càng phát triển vững mạnh.

Bước sang năm kế hoạch 2018, tuy còn nhiều khó khăn, thách thức, song chúng ta tin tưởng rằng với truyền thống đoàn kết của tập thể người lao động, những gì chúng ta đã và đang tiếp tục nỗ lực phấn đấu, cùng với đó là sự tin tưởng, ủng hộ của Quý vị cổ đông, Công ty chúng ta sẽ tiếp tục đạt được các kết quả tốt hơn nữa.

Xin kính chúc các Quý vị cổ đông sức khỏe, hạnh phúc và thành công.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Quý vị Cổ đông;
- Thành viên HĐQT, BKS Cty;
- Ban giám đốc Cty;
- Lưu Thư ký Cty.

  
Bùi Tiến Hải







TỔNG CÔNG TY KHOÁNG SẢN - TKV  
CÔNG TY CỔ PHẦN KIM LOẠI MÀU  
THÁI NGUYÊN - VIMICO

Số: 546 /TTr - TMC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày 13 tháng 3 năm 2018

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty**

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên - Vimico ban hành kèm theo Quyết định số 1639/QĐ - TMC ngày 24/8/2016 của HĐQT Công ty;

Căn cứ Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 6/6/2017 của Chính Phủ hướng dẫn về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng và Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ.

Thực hiện theo các quy định của pháp luật đối với công ty đại chúng, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua sửa đổi bổ sung Điều lệ của Công ty Cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên - Vimico ban hành kèm theo Quyết định số 1639/QĐ-TMC ngày 24/8/2016;

*(Có tài liệu gửi kèm)*

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- HĐQT, BKS;

- Lưu: VP, Thư ký Công ty.




**Đào Minh Sơn**



## NỘI DUNG SỬA ĐỔI BỔ SUNG

### ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN KIM LOẠI MÀU NGUYÊN - VIMICO NĂM 2018

STT	Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Căn cứ
1	 <p><b>Khoản 1, Điều 1</b>                      "Người đại diện <del>lệ</del> có nghĩa là tổng giá trị mệnh giá cổ phần đã bán hoặc đã phát cả các cổ đông đóng góp và quy định tại <del>điều 5 của Điều lệ này.</del>                      d) Không có nội dung này                      g) "Người quản lý Công ty" có nghĩa là Chủ tịch HĐQT, TV HĐQT, Giám đốc điều hành, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng, và các vị trí quản lý khác trong Công ty có quyền nhân danh Công ty ký kết HĐ giao dịch của Công ty theo quy định tại Điều lệ này                      r) Không có nội dung này                      t) Không có nội dung này</p>	<p><b>Khoản 1, Điều 1</b>                      c) "Vốn điều lệ" có nghĩa là tổng giá trị mệnh giá cổ phần đã bán hoặc đã được đăng ký mua khi thành lập doanh nghiệp và quy định tại Điều 5 của Điều lệ này.                      d) "Luật chứng khoán" là Luật chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán ngày 24 tháng 11 năm 2010.                      g) "Người điều hành doanh nghiệp" là Giám đốc (Tổng Giám đốc), Phó Giám đốc (Phó Tổng Giám đốc), Kế toán trưởng, và người điều hành khác theo quy định của Điều lệ công ty.                      t) "Thành viên HĐQT không điều hành" (gọi tắt là thành viên không điều hành) là thành viên Hội đồng quản trị không phải là Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và những người điều hành khác theo quy định của Điều lệ Công ty.                      v) "Cổ đông lớn" là cổ đông được quy định tại Khoản 9 Điều 6 Luật Chứng khoán.</p>	Điều 1, TT 95/2017/TT-BTC
2	<p><b>Điểm g, Khoản 2, Điều 14</b>                      g) Bổ sung và sửa đổi Điều lệ, trừ trường hợp điều chỉnh vốn điều lệ do bán thêm cổ phần mới trong phạm vi số lượng cổ phần được quyền chào bán đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước đó phù hợp với quy định của pháp luật;</p>	<p><b>Điểm g, Khoản 2, Điều 14</b>                      g) Bổ sung và sửa đổi Điều lệ, trừ trường hợp điều chỉnh vốn điều lệ do bán thêm cổ phần mới trong phạm vi số lượng cổ phần được quyền chào bán đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước đó phù hợp với quy định của pháp luật; <i>Thông qua, sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.</i></p>	Điều 7 NB 71/2017/NĐ-CP
3	<p><b>Điểm a, Khoản 2, Điều 17</b>                      a) Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham dự và biểu quyết tại Đại hội chậm nhất trong vòng 30 ngày trước ngày bắt đầu tiến hành Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp, và các tài liệu phù hợp với luật pháp và</p>	<p><b>Điểm a, Khoản 2, Điều 17</b>                      a) Công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng; Thủ tục ủy quyền và lập Giấy ủy quyền cho các cổ đông được quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.</p>	Điều 8 NB 71/2017/NĐ-CP, điểm a khoản 2 Điều 18 TT 95/2017/TT-BTC



STT	Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Căn cứ
	các quy định của Công ty	Chốt danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại DHD/CD không sớm hơn 05 ngày trước ngày gửi Thông báo mời họp DHD/CD. Chuẩn bị chương trình họp, và các tài liệu phụ hợp với luật pháp và các quy định của Công ty;	
4	<p><b>Khoản 6, Điều 19</b></p> <p>6. DHD/CD thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Khi tiến hành biểu quyết tại cuộc họp, số thẻ ứng hộ nghị quyết được thu trước, số thẻ phản đối nghị quyết được thu sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hay phản đối để quyết định. Tổng số phiếu ứng hộ, phản đối từng vấn đề hoặc bỏ phiếu trắng, sẽ được Chủ toạ thông báo ngay sau khi tiến hành biểu quyết vấn đề đó.</p>	<p><b>Khoản 6 Điều 19</b></p> <p>6. DHD/CD thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Khi tiến hành biểu quyết tại cuộc họp, số thẻ tán thành nghị quyết được thu trước, số thẻ không tán thành nghị quyết được thu sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hay không tán thành để quyết định. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành, từng vấn đề hoặc không có ý kiến, sẽ được Chủ toạ thông báo ngay sau khi tiến hành biểu quyết vấn đề đó.</p> <p><i>Việc áp dụng các công nghệ thông tin hiện đại để cổ đông có thể tham dự và phát biểu ý kiến tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông tới nhất, bao gồm hướng dẫn cổ đông biểu quyết thông qua họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác, được quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.</i></p>	<p>Khoản 3, Điều 8 ND 71/2017/ND-CP</p>
5	<p><b>Điểm c Khoản 3 Điều 21</b></p> <p>c) Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số giấy chứng minh nhân dân, hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh của cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;</p>	<p><b>Điểm c Khoản 3 Điều 21</b></p> <p>c) Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số thẻ căn cước công dân, giấy chứng minh nhân dân, hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính của cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số thẻ căn cước công dân, giấy chứng minh nhân dân, hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;</p>	<p>Điểm c, khoản 3, Điều 22 TT 95/2017/TT-BTC</p>
6	<p><b>Khoản 5, Điều 24</b></p> <p>5. Giới thiệu, đề cử vào HDQT. - Không quy định ứng cử</p>	<p><b>Khoản 5, Điều 24</b></p> <p>5. Bổ sung ứng cử HDQT 5.1. Trường hợp đã xác định được trước ứng viên, thông tin liên quan đến các ứng viên Hội đồng quản trị được đưa vào tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông và công bố tới thiểu số (10) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang</p>	<p>Điều 11 ND 71/2017/ND-CP</p>



STT	Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Căn cứ
7	<p><b>Điều d, Khoản 3, Điều 25</b></p> <p>d) Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty; quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể công ty con chi nhánh, văn phòng đại diện của Công ty và việc góp vốn, mua cổ phần của Doanh nghiệp khác theo đề nghị của Giám đốc Công ty</p>	<p><b>Điều d, Khoản 3, Điều 25</b></p> <p>d) Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty; <i>Quyết định ban hành quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua</i>; quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể công ty con chi nhánh, văn phòng đại diện của Công ty và việc góp vốn, mua cổ phần của Doanh nghiệp khác theo đề nghị của Giám đốc Công ty</p>	<p>Điều h, khoản 2, Điều 27 TT 95/2017/TT-BTC</p>
8	<p><b>Khoản 1, Điều 26</b></p> <p>1. Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên HĐQT đề bầu ra Chủ tịch HĐQT. Trừ khi Đại hội đồng cổ đông quyết định khác, Chủ tịch HĐQT sẽ không kiêm chức Giám đốc điều hành của Công ty. Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm chức Giám đốc điều hành phải được phê chuẩn hàng năm tại ĐHĐCĐ thường niên</p>	<p><b>Khoản 1, Điều 26</b></p> <p>1. Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên HĐQT đề bầu ra Chủ tịch HĐQT. <i>Chủ tịch HĐQT sẽ không kiêm chức Giám đốc của Công ty.</i></p>	<p>Khoản 2, Điều 12 ND 71/2017/ND-CP</p>
9	<p><b>Điều 27</b></p> <p>3. Các cuộc họp bất thường.</p> <p>Chủ tịch HĐQT phải triệu tập họp Hội đồng quản trị bất thường khi thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty, không</p>	<p><b>Điều 27</b></p> <p>3. Các cuộc họp bất thường.</p> <p>Chủ tịch HĐQT phải triệu tập họp Hội đồng quản trị bất thường khi thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty, không được trì hoãn nếu</p>	<p>Khoản 3 Điều 30 TT 95/2017/TT-BTC</p>









STT	Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung	Căn cứ
12	<p><b>Khoản 3, Điều 33</b></p> <p>3. Sau khi đã tham khảo ý kiến của HĐQT, BKS có thể ban hành các quy định về các cuộc họp của BKS và cách thức hoạt động của BKS. Ban kiểm soát phải họp tối thiểu hai lần một năm và số lượng thành viên tham gia các cuộc họp tối thiểu là hai người.</p>	<p><b>Khoản 3, Điều 33</b></p> <p>3. Sau khi đã tham khảo ý kiến của HĐQT, BKS có thể ban hành các quy định về các cuộc họp của BKS và cách thức hoạt động của BKS. Ban kiểm soát phải họp tối thiểu hai lần một năm và số lượng thành viên tham gia các cuộc họp tối thiểu là ba người.</p> <p><i>Ban kiểm soát có quyền yêu cầu thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và đại diện công ty kiểm toán độc lập tham dự và trả lời các vấn đề mà các Kiểm soát viên quan tâm.</i></p>	<p>Điều 23 NB 71/2017/NĐ-CP</p>
13	<p><b>Điều 36</b></p> <p>- Không quy định</p>	<p><b>Điều 36</b></p> <p>Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Giám đốc điều hành và người quản lý khác phải công khai lợi ích liên quan theo quy định tại Điều 159 Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật liên quan.</p>	<p>Điều 159 LDN</p>
14	<p><b>Điều 48</b></p> <p>Công ty phải lập và công bố công khai thông tin theo quy định tại Điều 171 của Luật doanh nghiệp.</p>	<p><b>Điều 48</b></p> <p>1. Công ty phải xây dựng và ban hành Quy chế về công bố thông tin của Công ty theo quy định tại Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn</p> <p>2. Công ty phải có ít nhất một nhân viên công bố thông tin, nhân viên công bố thông tin có trách nhiệm và quyền hạn sau:</p> <p>a) Công bố các thông tin của Công ty với công chúng đầu tư theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;</p> <p>b) Công khai tên, số điện thoại làm việc để cổ đông biết</p>	<p>Điều 33 NB 71/2017/NĐ-CP</p>
15	<p><b>Điều 55</b></p> <p>1. Bản Điều lệ này gồm XIII chương và 55 điều, được Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên - Vimico nhất trí thông qua ngày 10 tháng 6 năm 2014 và được Đại hội đồng thường niên năm 2016 nhất trí thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung ngày 11 tháng 5 năm 2016 tại Trụ sở Công ty, tổ 6 phường Phú Xá thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này</p>	<p><b>Điều 55</b></p> <p>1. Bản Điều lệ này gồm XIII chương và 55 điều, được Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên - Vimico nhất trí thông qua ngày 10 tháng 6 năm 2014 và được Đại hội đồng thường niên năm 2018 nhất trí thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung ngày 28 tháng 3 năm 2018 tại Trụ sở Công ty, tổ 6 phường Phú Xá thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này</p>	

